

Số: /SNN&PTNT-PTNT

Thanh Hoá, ngày tháng 5 năm 2020

V/v báo cáo tổng kết chuyên đề việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa.

Sở Nông nghiệp và PTNT nhận được văn bản số 2435/SKHĐT-QH ngày 07/5/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tổng kết chuyên đề việc thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo như sau:

I. Kết quả thực hiện

1. Về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp đến năm 2020; Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020. Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện nghiêm túc các nội dung trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đầy đủ về mục tiêu, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; vị trí, vai trò của doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; không ngừng nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc và hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Thực hiện đơn giản hóa và giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư:

+ Rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết công việc; quy trình giải quyết được quy định rõ ràng: Sở đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 (Kế hoạch số 68/KH-SNNPTNT ngày 31/12/2019). Trong đó, xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, sản phẩm, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời gian, kinh phí thực hiện.

+ Đến nay, Sở đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 39 Quyết định công bố danh mục TTHC mới ban hành; tổng số thủ tục hành chính của Sở là 139 thủ tục (trong đó: Lĩnh vực thuộc các chi cục: 112; Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp: 01; Lĩnh vực quản lý công sản: 05; Lĩnh vực quản lý giá: 01; lĩnh vực

quản lý chất lượng công trình xây dựng: 03; Quản lý tài chính doanh nghiệp: 01; Quản lý doanh nghiệp: 01; Hoạt động xây dựng Nông nghiệp và PTNT: 03; Công chức, viên chức: 07; Bảo hiểm: 02 và Thanh tra: 01); 100% thủ tục hành chính đã được niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên cổng thông tin điện tử của Sở.

+ Triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt theo Kế hoạch của UBND tỉnh. Năm 2020, có 201 TTHC mức độ 3, 03 TTHC mức độ 4 đưa vào thực hiện trên Cổng dịch vụ công tỉnh.

+ Tổng số hồ sơ Quý I/2020: tiếp nhận và giải quyết được 275 hồ sơ; Sở đã giải quyết hồ sơ TTHC và trả lời đúng thời hạn, đạt tỷ lệ 100%; Sở không nhận được phản ánh, kiến nghị nào từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp liên quan đến TTHC.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước:

+ Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các Chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động hành chính; theo đó, phần mềm quản lý văn bản, tiếp nhận và trả kết quả, email công vụ, dịch vụ công trực tuyến...; Năm 2017, Sở đã xây dựng và đưa vào hoạt động Cổng thông tin điện tử có tên miền là <http://snnptnt.thanhhoa.gov.vn>.

+ Sở đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-SNN&PTNT ngày 15/4/2020 về triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; xây dựng phòng họp không giấy tờ tại Sở Nông nghiệp và PTNT.

+ Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và ISO 9001:2015 tại cơ quan Sở và các Chi cục trực thuộc đảm bảo được yêu cầu, chất lượng đề ra.

2. Về đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu lao động cho các doanh nghiệp

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện khảo sát nhu cầu, thực trạng lao động; đánh giá lại việc lựa chọn nghề, đối tượng học nghề và hiệu quả sau khi học nghề; tổ chức Hội nghị triển khai cấp tỉnh từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn để trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hàng năm, căn cứ quyết định phân bổ kinh phí đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn tỉnh Thanh Hóa; Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Công văn đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai và hướng dẫn tổ chức dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên cơ sở hiệu quả, khả thi, thiết thực; đào tạo nghề gắn với quy hoạch sản xuất, tìm đầu ra và phối hợp với địa phương lựa chọn đối tượng, cơ sở dạy nghề có đủ năng lực để tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn; phối hợp với UBND

các huyện, thị xã, thành phố trong công tác kiểm tra, giám sát công tác thực hiện dạy nghề.

- Kết quả thực hiện Chương trình đào tạo nghề theo Đề án 1956: Đến nay, đã có 6.677 lao động nghề nông nghiệp được đào tạo, trong đó: Nhóm nghề trồng trọt: 2.023 người, chiếm 30,30%; nhóm nghề chăn nuôi: 1.469 người, chiếm 22,0 %; nhóm nghề thủy sản: 1.250 người, chiếm 18,72% và nhóm nghề dịch vụ, chế biến: 1.980 người, chiếm 29,65 %. Các đối tượng sau khi được đào tạo nghề chủ yếu tham gia lao động tại các làng nghề, vùng sản xuất hàng hóa tập trung, có liên kết sản xuất với doanh nghiệp và phát huy được hiệu quả sau đào tạo.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, cải tiến công nghệ

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã cụ thể hóa các nội dung các cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tại các Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh: Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 27/6/2011 của BCH Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 20/4/2015 của BCH Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững; Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa số 5643/2015/QĐ-UBND, ngày 31/12/2015 về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch của ngành làm cơ sở để các nhà đầu tư nghiên cứu, lựa chọn các khu đất có quy hoạch phù hợp để đầu tư sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/ 12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, kết quả:

+ Chỉ đạo, hướng dẫn các Công ty TNHH 1TV chuyển đổi thành Công ty TNHH 2TV, kết quả: Đã sắp xếp, chuyển đổi Công ty TNHH 1TV Yên Mỹ thành lập Công ty TNHH 2TV Ứng dụng Công nghệ cao nông nghiệp và Thực phẩm sữa Yên Mỹ; Công ty TNHH 1TV Sông Âm với Công ty Cổ phần Tập đoàn Hồ Gươm thành Công ty TNHH 2TV Hồ Gươm- Sông Âm; Hiện nay, đang trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đề án sắp xếp, đổi mới thành lập Công ty TNHH 1TV Lam Sơn.

+ Tham mưu UBND tỉnh Thanh Hóa trình Thủ tướng Chính phủ Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới Công ty Lâm nghiệp (Công ty Lâm nghiệp Lang Chánh, Công ty Lâm nghiệp Cẩm Ngọc) thành công ty TNHH 2TV.

+ Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các cơ chế, chính

sách về nông nghiệp.

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư, huy động tối đa nguồn vốn cho đầu tư phát triển

- Kịp thời rà soát, cập nhật thông tin các dự án kêu gọi đầu tư lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đến năm 2020; chủ động vận động các đối tác, nhà đầu tư đang quan tâm đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, hướng dẫn các nhà đầu tư hoàn thành hồ sơ, thủ tục đầu tư theo quy định. Đến nay, có 118 dự án đầu tư vào nông nghiệp nông thôn, nhiều dự án lớn được chấp thuận chủ trương đầu tư có tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế xã hội, tăng thu ngân sách, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Phối hợp với các địa phương chủ động mời gọi doanh nghiệp đầu tư, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị sản xuất và bao tiêu sản phẩm nông nghiệp thông qua hợp đồng, điển hình.

5. Tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để nắm bắt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh

- Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện vai trò, trách nhiệm, đồng hành cùng doanh nghiệp: Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào ngành tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư; phân công các đồng chí lãnh đạo Sở theo từng lĩnh vực, các phòng, ban đơn vị thuộc Sở theo dõi, tổng hợp kịp thời tình hình triển khai thực hiện các dự án đã được trao giấy chứng nhận đầu tư và một số dự án lớn trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực ngành được phân công theo dõi.

- Tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị để nắm bắt, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh.

II. Những tồn tại hạn chế

- Công tác vận động xúc tiến đầu tư chưa hiệu quả, nhiều nhà đầu tư đăng ký đầu tư nhưng chưa được triển khai thực hiện.

- Thu hút đầu tư còn gặp nhiều khó khăn do các vấn đề liên quan đến đất đai, môi trường, công tác giải phóng mặt bằng, thủ tục hồ sơ.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin tại một số đơn vị còn hạn chế, thiếu sự kết nối, liên thông của hệ thống thông tin giữa các cơ quan, đơn vị.

- Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo còn dàn trải, thiếu hấp dẫn do mức hỗ trợ còn thấp, thủ tục hỗ trợ phức tạp, khó thực hiện.

- Phần lớn doanh nghiệp tại các địa phương là doanh nghiệp nhỏ và vừa, với trình độ sản xuất, kinh doanh, quản lý còn hạn chế, hoạt động kinh doanh còn thiếu tính chuyên nghiệp, chưa tạo dựng được thương hiệu, uy tín trên thị trường; các ngành nghề chịu nhiều tác động của yếu tố tự nhiên và chịu sự biến

động của thị trường; Chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp chưa được quan tâm đầu tư, quản trị doanh nghiệp còn kém.

III. Nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh trong thời gian tới

1. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính

- Rà soát hoàn thiện, bổ sung, xây dựng mới các quy định cơ chế chính sách, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đẩy mạnh thu hút đầu tư.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tập trung rà soát, đơn giản hóa các TTHC; nâng cao chất lượng thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT, trọng tâm là thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động hành chính; triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; xây dựng phòng họp không giấy tờ theo kế hoạch của UBND tỉnh.

2. Tập trung hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư, doanh nghiệp

- Đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư.

- Tiếp tục tổ chức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tập trung nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo nguồn nhân lực để đáp ứng cung cấp nguồn lực lao động cho doanh nghiệp.

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, PTNT (3).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Thị Yến